

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2023

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
1	9/1	Nguyễn Giang Duy Anh	22/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	6.9	7.9	6.9	Giỏi
2	9/1	Mã Hoàng Anh	10/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	8.6	8.4	Giỏi
3	9/1	Nguyễn Khôi Anh	12/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.2	8.4	7.2	Giỏi
4	9/1	Hà Ngọc Anh	21/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.5	8.3	7.5	Giỏi
5	9/1	Bùi Phương Anh	15/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9	9.2	9	Giỏi
6	9/1	Trần Thiên Anh	28/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.1	8.6	8.1	Giỏi
7	9/1	Võ Thiên Ân	01/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8	8.1	8	Giỏi
8	9/1	Lê Nữ Minh Châu	27/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	8.3	8.3	Giỏi
9	9/1	Bùi Anh Dũng	12/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	6.9	6.6	Giỏi
10	9/1	Trương Đức Duy	27/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.3	7.1	6.5	Khá
11	9/1	Huỳnh Lê Tùng Dương	15/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	7.1	7.1	Giỏi
12	9/1	Lê Tùng Dương	19/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.2	6.6	6.2	Khá
13	9/1	Bùi Phú Đức	31/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	7.3	7.3	Giỏi
14	9/1	Vũ Trường Giang	13/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	8	8	Giỏi
15	9/1	Phạm Đặng Mỹ Hân	30/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Hoa	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	8.1	8.1	Giỏi
16	9/1	Phùng Hưng	04/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Hoa	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.2	9	8.9	Giỏi
17	9/1	Huỳnh Lê Thu Hương	29/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	8.7	7.8	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
18	9/1	Nguyễn Đăng Khang	25/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.7	8.3	8.3	Giỏi
19	9/1	Nguyễn Phúc Nguyên Khang	26/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6.2	6.8	6.2	Khá
20	9/1	Vũ Phúc Vĩnh Khang	24/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	5.3	5.3	5.3	Khá
21	9/1	Phạm Quang Khang	01/01/2008	Ninh Thuận	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.1	8.5	8.4	Giỏi
22	9/1	Đoàn Phan Ngọc Khanh	24/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Trung bình	Tốt	5	6.3	4.3	Trung bình
23	9/1	Nguyễn Hoàng Huy Khoa	10/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	7.9	7.9	Giỏi
24	9/1	Phạm Hoàng Minh Khôi	24/07/2008	Lâm Đồng	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.6	7	7	Giỏi
25	9/1	Nguyễn Vũ Anh Khôi	22/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	7.6	7.6	Giỏi
26	9/1	Nguyễn Tuấn Kiệt	11/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.4	8.1	Giỏi
27	9/1	Nguyễn Quang Liêm	07/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	8.5	8.1	Giỏi
28	9/1	Nguyễn Châu Thùy Linh	04/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	8.5	8.5	Giỏi
29	9/1	Nguyễn Lê Phương Linh	10/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.5	8.5	7.5	Giỏi
30	9/1	Nguyễn Thùy Linh	30/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.5	6.5	5	Khá
31	9/1	Phạm Minh Long	28/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.2	9	9	Giỏi
32	9/1	Trần Anh Mỹ	30/05/2008	Bình Định	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.3	7.3	7.3	Giỏi
33	9/1	Trần Kim Ngân	02/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.1	8.3	7.1	Giỏi
34	9/1	Bùi Uyên Nghi	30/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	8.6	8.5	Giỏi
35	9/1	Nguyễn Thái Hồng Ngọc	23/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	8.3	8.2	Giỏi
36	9/1	Nguyễn Thanh Ngọc	09/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.6	7.2	6.6	Khá
37	9/1	Trần Quốc Nguyên	17/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	7.1	7.1	Giỏi
38	9/1	Trần Thảo Nguyên	07/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	9.4	8.9	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
39	9/1	Nguyễn Bá Thiện Nhân	12/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	7.7	7.7	Giỏi
40	9/1	Lê Đăng Quỳnh Như	17/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.7	7	6.7	Khá
41	9/1	Ngô Hoàng Phúc	28/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.2	6.7	6.7	Khá
42	9/1	Bùi Lâm Phương	22/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	8	8	Giỏi
43	9/1	Vũ Lê Minh Phương	21/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.3	7.5	7.3	Khá
44	9/1	Nguyễn Minh Phương	29/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.9	8.1	7.9	Giỏi
45	9/1	Cao Thanh Phương	10/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9	8.8	8.8	Giỏi
46	9/1	Nguyễn Chí Quan	18/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	8.1	8.1	Giỏi
47	9/1	Nguyễn Vũ Như Quỳnh	03/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	8.4	8.4	Giỏi
48	9/1	Đinh Ngọc Mai Trâm	24/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	8.9	8.4	Giỏi
49	9/1	Đoàn Đặng Mạnh Tuấn	27/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.7	8.4	Giỏi
50	9/1	Lê Vy	01/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.6	8.3	7.6	Giỏi
51	9/2	Nguyễn Hoài An	15/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.2	7.9	6.9	Khá
52	9/2	Cù Chính Anh	26/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.4	8.4	7.4	Giỏi
53	9/2	Lê Duy Anh	03/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.8	7.9	6.8	Khá
54	9/2	Nguyễn Duy Anh	15/11/2008	Thái Bình	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.6	7.7	6.5	Khá
55	9/2	Hồ Quỳnh Anh	02/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	4	Khá	Tốt	6.1	9.2	6.1	Khá
56	9/2	Đậu Tuấn Anh	04/04/2008	Đồng Tháp	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.5	9.6	9.4	Giỏi
57	9/2	Lư Gia Bảo	15/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	5.3	6.5	5.3	Khá
58	9/2	Lê Minh Bảo	07/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	3.5	4.6	3.5	Trung bình
59	9/2	Vũ Minh Châu	25/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.4	9	8.5	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
60	9/2	Nguyễn Bảo Duy	09/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.2	9	8.3	Giỏi
61	9/2	Nguyễn Tuấn Dương	22/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.4	7.3	Giỏi
62	9/2	Cao Đình Đạt	18/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.9	8.9	7.3	Giỏi
63	9/2	Bùi Nguyễn Thành Đạt	22/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	4	6.6	4	Trung bình
64	9/2	Nguyễn Minh Đức	06/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	5.5	6.5	5.5	Khá
65	9/2	Đinh Ngân Giang	07/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	9.4	8.7	Giỏi
66	9/2	Phùng Bảo Hân	19/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9	8.8	8.8	Giỏi
67	9/2	Phạm Cát Gia Hân	05/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.6	8	7.1	Giỏi
68	9/2	Lư Gia Hân	15/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	8.8	8.1	Giỏi
69	9/2	Trương Gia Hiếu	27/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.9	7.2	6.4	Khá
70	9/2	Phạm Đình Thiện Hoàng	14/08/2008	Bình Phước	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.5	7.6	5.8	Khá
71	9/2	Trần Phúc Hoàng	20/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	9	8.5	Giỏi
72	9/2	Đỗ Mạnh Hùng	14/09/2008	Cà Mau	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.8	7.1	7.1	Khá
73	9/2	Nguyễn Thế Huy	26/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.3	8.6	8.4	Giỏi
74	9/2	Trần Quý Hưng	15/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.1	7.7	Giỏi
75	9/2	Cao Trần Minh Hy	25/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.2	8.4	7	Giỏi
76	9/2	Bùi Dư Hữu Khang	26/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.7	8.9	7.7	Giỏi
77	9/2	Huỳnh Anh Kiệt	23/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8	8.9	8	Giỏi
78	9/2	Lê Huỳnh Khánh Linh	03/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	7.5	8.7	6.9	Giỏi
79	9/2	Đinh Lê Khánh Linh	04/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	9.1	8.5	Giỏi
80	9/2	Trần Phương Linh	19/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.1	7.8	6.8	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
81	9/2	Phạm Thị Thùy Linh	24/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	9.2	7.7	Giỏi
82	9/2	Trần Quỳnh Mai	08/11/2008	Quảng Ngãi	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	9.3	8.4	Giỏi
83	9/2	Vũ Thùy Mây	21/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	9.1	7.3	Giỏi
84	9/2	Trần Cao Minh	09/04/2008	Thanh Hóa	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7	7.6	6.9	Khá
85	9/2	Đặng Lê Minh	22/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	4.6	5.9	4.6	Trung bình
86	9/2	Phạm Nguyễn Nhật Minh	27/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	6.9	8.5	6.9	Giỏi
87	9/2	Nguyễn Ngọc Thảo My	13/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	9.1	8.2	Giỏi
88	9/2	Trương Tuyết My	10/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.2	8.1	6.9	Giỏi
89	9/2	Lê Ngọc Thảo Ngân	02/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	9.2	7	Giỏi
90	9/2	Trần Ý Nhi	04/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	9.4	7.7	Giỏi
91	9/2	Đinh Hồng Nhung	24/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.7	7.5	6.7	Khá
92	9/2	Nguyễn Thị Quỳnh Như	15/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	4	7.2	4	Trung bình
93	9/2	Đào Công Minh Quân	10/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7	8.2	7	Khá
94	9/2	Trần Nguyễn Như Quỳnh	16/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	9.4	8.7	Giỏi
95	9/2	Trần Lê Thanh Tâm	16/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.5	7.8	6.3	Khá
96	9/2	Bùi Minh Tâm	03/01/2008	Lâm Đồng	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.1	8.1	7.1	Khá
97	9/2	Huỳnh Thiện Trí	27/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	8.8	8	Giỏi
98	9/2	Nguyễn Phạm Minh Tú	25/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	9	8.6	Giỏi
99	9/2	Lê Mai Thu Tuyền	05/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9	9	8	Giỏi
100	9/2	Nguyễn Trí Vĩ	31/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	3.5	6.2	3.5	Trung bình

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
101	9/2	Nguyễn Ngọc Tường Vy	10/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.5	9.4	8.7	Giỏi
102	9/2	Đào Xuân Như Ý	18/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8	9.4	7.9	Giỏi
103	9/3	Đào Hoàng Anh	10/04/2008	Bình Dương	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8	8.6	7.1	Giỏi
104	9/3	Đặng Nguyễn Phương Anh	04/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.6	9.2	9.1	Giỏi
105	9/3	Nguyễn Tường Ân	24/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.5	8.8	7.5	Giỏi
106	9/3	Phan Gia Bảo	30/08/2008	Hà Tĩnh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.3	7.1	6.3	Khá
107	9/3	Bùi Trí Bảo	14/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6.5	7.1	6.5	Khá
108	9/3	Hoàng Thị Mai Chi	09/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.9	8.5	7.1	Giỏi
109	9/3	Đoàn Việt Dũng	13/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.9	8.8	7.9	Giỏi
110	9/3	Lê Viết Anh Duy	03/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.7	8.2	7.7	Giỏi
111	9/3	Dương Thành Đạt	28/01/2008	Gia Lai	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	9	8.3	Giỏi
112	9/3	Trần Vũ Anh Đức	04/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	9.3	8.2	Giỏi
113	9/3	Đặng Hồng Giang	15/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.6	7.6	Giỏi
114	9/3	Hoàng Phương Hà	16/04/2008	Hà Nội	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	7.9	8.7	7.9	Giỏi
115	9/3	Trần Quang Hải	19/12/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	4	Trung bình	Tốt	5.7	5.9	4.6	Trung bình
116	9/3	Nguyễn Gia Hân	25/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.5	8.7	7.5	Giỏi
117	9/3	Trần Ngọc Gia Hân	05/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	9.3	8.5	Giỏi
118	9/3	Nguyễn Kim Hiền	20/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	6.7	7.1	6.1	Khá
119	9/3	Lê Hoàng	02/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	8.7	8.1	Giỏi
120	9/3	Nguyễn Khắc Huy	28/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.8	8.1	6.9	Khá
121	9/3	Nguyễn Quốc Huy	31/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	5	4	4	Trung bình

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
122	9/3	Trần Ngọc Tố Hương	06/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	9.5	8.4	Giỏi
123	9/3	Nguyễn Đoàn Hiệp Justin	07/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.8	7.2	5.7	Khá
124	9/3	Trần Sỹ Khang	11/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.9	8.5	6.5	Giỏi
125	9/3	Đặng Tuấn Khang	27/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.8	6.7	6	Khá
126	9/3	Võ Hoàng Bảo Khanh	02/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	8.6	7.8	Giỏi
127	9/3	Huỳnh Ngân Khánh	21/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.9	7.9	6.7	Khá
128	9/3	Huỳnh Nguyễn Đăng Khoa	05/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.5	7	6.2	Khá
129	9/3	Nguyễn Ngọc Phương Linh	07/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	9	8.5	Giỏi
130	9/3	Nguyễn Lý Thiên Lộc	17/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.5	9.1	8.5	Giỏi
131	9/3	Phạm Trần Ban Mai	22/08/2008	Hà Nội	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8	8.7	7.8	Giỏi
132	9/3	Trần Đình Nhật Minh	23/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	8	7.3	7.1	Khá
133	9/3	Nguyễn Song Hà My	03/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	8.8	8.1	Giỏi
134	9/3	Phan Trà My	11/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.8	7	6.6	Khá
135	9/3	Châu Dương Đình Nhi	30/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	9.5	8	Giỏi
136	9/3	Dương Ngọc Yến Nhi	10/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.8	8.6	7.3	Giỏi
137	9/3	Dương Thành Phát	28/01/2008	Gia Lai	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9	9.6	8.9	Giỏi
138	9/3	Phạm Nguyễn Anh Phúc	04/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	5.1	7.3	5.1	Khá
139	9/3	Đỗ Hoàng Anh Quân	30/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.8	7.3	5.8	Khá
140	9/3	Bùi Phạm Hoàng Quân	28/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.2	7	5.7	Khá
141	9/3	Nguyễn Như Quỳnh	14/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	6.8	7.6	6	Khá
142	9/3	Đặng Phú Thiên	18/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6.7	8	6.7	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
143	9/3	Huỳnh Phúc Thiên	26/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.3	6.7	6.7	Khá
144	9/3	Huỳnh Phương Thy	29/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.7	7.8	7.2	Khá
145	9/3	Nguyễn Phương Trang	22/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	9.1	8.4	Giỏi
146	9/3	Dương Nguyễn Thùy Trâm	19/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	9.3	8.7	Giỏi
147	9/3	Võ Thị Ngọc Trâm	31/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.5	9.5	6.4	Khá
148	9/3	Nguyễn Bảo Trân	05/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	6.7	8	5.3	Khá
149	9/3	Trần Ngọc Bảo Trân	15/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	9.1	8.8	Giỏi
150	9/3	Lê Vũ Trọng	23/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.8	7.5	5.4	Khá
151	9/3	Lưu Quang Tuấn	13/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.5	7.3	6.5	Khá
152	9/3	Nguyễn Ngọc Tuệ	18/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.4	7.5	7.4	Khá
153	9/3	Nguyễn Xuân Vi	01/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	9.3	8.6	Giỏi
154	9/4	Hồ Ngọc Quỳnh Anh	10/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.9	9	7.9	Giỏi
155	9/4	Bùi Hồ Anh Đức	30/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	8.8	8.6	Giỏi
156	9/4	Dương Nguyễn Minh Đức	29/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.2	8.3	6.2	Khá
157	9/4	Phan Nguyễn Hương Giang	26/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9	8.9	8.5	Giỏi
158	9/4	Trần Đình Hải	29/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	7.9	7.8	Giỏi
159	9/4	Trần Việt Hân	24/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.3	6.6	6.1	Khá
160	9/4	Lã Vũ Bảo Hân	31/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	6.1	6.9	4.7	Trung bình
161	9/4	Nguyễn Trung Hiếu	25/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.6	7.1	6.3	Khá
162	9/4	Ngô Phi Hoàng	02/01/2008	Quảng Nam	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.3	9.1	9.1	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
163	9/4	Hoàng Đình Huy	08/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.5	7.9	7	Khá
164	9/4	Đặng Trần Tấn Hưng	14/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.6	6.3	5.9	Khá
165	9/4	Nguyễn Đăng Khoa	10/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	7.2	7.2	Giỏi
166	9/4	Nguyễn Trần Minh Khoa	20/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8	7.7	7.3	Giỏi
167	9/4	Phạm Đăng Khôi	25/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.8	8.8	7.7	Giỏi
168	9/4	Tôn Thất Anh Khôi	09/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	8.1	8.1	Giỏi
169	9/4	Lê Tuyết Linh	19/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.3	8.2	5.7	Khá
170	9/4	Nguyễn Thị Thanh Ly	11/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7	7.6	7	Khá
171	9/4	Đặng Xuân Thiện Minh	23/12/2008	Quảng Ninh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.5	8.3	8.3	Giỏi
172	9/4	Võ Ngọc Ngân	28/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.2	7.6	6.6	Khá
173	9/4	Trần Thanh Ngân	02/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	8.6	8.3	Giỏi
174	9/4	Trần Bảo Nghi	29/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.3	8.6	8.5	Giỏi
175	9/4	Nguyễn Bảo Ngọc	30/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	8.7	8.1	Giỏi
176	9/4	Đinh Diệp Hoàng Ngọc	13/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	5.5	6.1	4.8	Trung bình
177	9/4	Nguyễn Hoàng Gia Nguyên	13/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	6.9	7.9	6.9	Giỏi
178	9/4	Nguyễn Hồ Minh Nhật	01/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.5	7.6	5.1	Khá
179	9/4	Phạm Hoàng Phương Nhi	25/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.4	8.8	8.8	Giỏi
180	9/4	Nguyễn Trần Bảo Nhi	18/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	6.8	8.7	6.5	Giỏi
181	9/4	Trương Công Hạo Nhiên	20/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.6	8.5	Giỏi
182	9/4	Dương Hoàng Ngọc Như	04/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.3	8	6.2	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
183	9/4	Võ Thành Phú	08/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	7.5	7.5	Giỏi
184	9/4	Lê Nguyễn Hoàng Phương	11/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	9	8.5	Giỏi
185	9/4	Đoàn Huy Quang	19/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	7.9	7.7	Giỏi
186	9/4	Nguyễn Như Quỳnh	13/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.7	9.3	8.9	Giỏi
187	9/4	Nguyễn Quốc Sỹ	20/09/2008	Bạc Liêu	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.1	7.2	5.8	Khá
188	9/4	Tạ Xuân Thành	06/07/2008	Nam Định	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.5	8.3	6.8	Giỏi
189	9/4	Hà Mai Thảo	18/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	7.3	7.1	7.1	Khá
190	9/4	Ngô Nguyễn Trí Thiên	07/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.2	6.5	6.2	Khá
191	9/4	Phan Trường Thuận	08/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	8.8	7	6.1	Khá
192	9/4	Phan Thị Anh Thư	05/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.4	8.2	7.4	Giỏi
193	9/4	Phan Huỳnh Bảo Thy	11/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.2	7.9	7.2	Khá
194	9/4	Nguyễn Trương Thùy Trang	29/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.6	7.5	6.5	Khá
195	9/4	Nguyễn Ngọc Phương Trâm	07/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.8	7.4	7.1	Giỏi
196	9/4	Lương Hà Bảo Trân	21/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.8	8	Giỏi
197	9/4	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	07/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	6.4	7.4	6.4	Khá
198	9/4	Nguyễn Kiên Trung	23/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.8	7.8	6.6	Khá
199	9/4	Huỳnh Công Trục	09/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	9	8.5	Giỏi
200	9/4	Trần Đình Trường	29/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	7.7	7.7	Giỏi
201	9/4	Nguyễn Công Anh Tú	07/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.6	7.8	7.6	Giỏi
202	9/4	Hồ Viết Vinh	23/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.6	8	6	Khá
203	9/4	Phan Đặng Khánh Vy	09/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9	9.2	9	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
204	9/4	Đặng Trần Bảo Vy	07/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	7.6	7.4	7	Khá
205	9/4	Lương Ngọc Như Ý	12/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.4	9.2	9.2	Giỏi
206	9/5	Trần Kim Anh	31/05/2008	An Giang	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	9.1	8	Giỏi
207	9/5	Nguyễn Vương Hoàng Anh	01/07/2008	Gia Lai	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.4	8.1	7.4	Giỏi
208	9/5	Đoàn Nguyễn An Chi	12/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.8	9.5	9.5	Giỏi
209	9/5	Đỗ Công Doanh	12/10/2008	Nam Định	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	5.5	8.7	5.5	Khá
210	9/5	Nguyễn Minh Đức	28/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	7.5	8.6	7.5	Giỏi
211	9/5	Nguyễn Trần Hương Giang	01/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	6.9	9	6.9	Giỏi
212	9/5	Ngô Ngọc Hân	16/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	7.4	8.5	7.4	Giỏi
213	9/5	Nguyễn Quốc Hiên	28/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	7.7	7.7	7.5	Giỏi
214	9/5	Nguyễn Phạm Minh Hùng	10/01/2008	Tiền Giang	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	5	8.1	5	Khá
215	9/5	Nguyễn Minh Huy	28/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.5	8.3	5.4	Khá
216	9/5	Nguyễn Ngô Gia Huy	22/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	4	Trung bình	Tốt	5	7	5	Trung bình
217	9/5	Nguyễn Võ Quỳnh Hương	24/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.5	9.4	8.5	Giỏi
218	9/5	Đỗ Gia Khang	03/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.1	8.6	8	Giỏi
219	9/5	Đỗ Hoàng Bảo Khang	15/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.8	7.9	6.8	Khá
220	9/5	Trần Nguyễn Bảo Khang	24/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	8.1	7.9	Giỏi
221	9/5	Đinh Võ Hoàng Khang	21/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	4.1	7.5	4.1	Trung bình
222	9/5	Đoàn Nguyễn Phúc Khoa	21/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.9	8.9	8.9	Giỏi
223	9/5	Cao Bá Khôi	06/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8	8.8	8	Giỏi
224	9/5	Đinh Nhã Kỳ	13/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.2	8.2	6.2	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
225	9/5	Vũ Thur Kỳ	23/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.2	9.2	8.2	Giỏi
226	9/5	Hà Bảo Linh	22/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	5.4	6.3	5.4	Khá
227	9/5	Võ Thùy Linh	02/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	7.2	8.4	6.6	Giỏi
228	9/5	Vũ Hoàng Gia Long	25/09/2008	Hà Nội	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	4.1	6.8	4.1	Trung bình
229	9/5	Huỳnh Công Minh	28/12/2008	Quảng Ngãi	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.3	7.1	6.3	Khá
230	9/5	Võ Thị Ngọc Na	28/04/2008	Bạc Liêu	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	8.9	8.2	Giỏi
231	9/5	Nguyễn Hoàng Nam	21/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.2	8.2	Giỏi
232	9/5	Phạm Thị Thúy Ngân	11/01/2008	Bình Thuận	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	9	8.4	Giỏi
233	9/5	Lê Võ Kim Ngân	16/02/2008	Quảng Nam	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	4.7	6.8	4.3	Trung bình
234	9/5	Lê Gia Nghi	22/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	8.9	7.6	Giỏi
235	9/5	Lê Dương Thảo Nguyên	28/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	9.1	8.6	Giỏi
236	9/5	Lê Hà Thảo Nhi	02/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.9	9.2	8.9	Giỏi
237	9/5	Nguyễn Quỳnh Như	14/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	4.9	8.4	4.9	Trung bình
238	9/5	Lê Nguyễn Thành Phát	11/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	4	Trung bình	Tốt	5	6.6	5	Trung bình
239	9/5	Nguyễn Hoàng Ngọc Phụng	08/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8	8.7	7.5	Giỏi
240	9/5	Nguyễn Đình Minh Quân	05/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.2	7.3	6.6	Khá
241	9/5	Nguyễn Phạm Hoàng Quân	11/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6	8	6	Khá
242	9/5	Trần Nguyễn Hoàng Sơn	22/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6.9	7.3	6.5	Khá
243	9/5	Vũ Đặng Thanh Tâm	01/08/2008	Gia Lai	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	6.4	7.8	6.4	Khá
244	9/5	Phạm Quốc Thái	15/09/2008	Hà Nội	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	8.3	6.8	Giỏi
245	9/5	Võ Bảo Trung Thành	30/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	6.3	7.9	4.3	Trung bình

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
246	9/5	Hà Thu Thủy	29/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.8	7.5	7.3	Khá
247	9/5	Nguyễn Lương Anh Thu	26/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	5.9	8.2	5.7	Khá
248	9/5	Bùi Phạm Minh Thu	20/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.8	9.2	7.6	Giỏi
249	9/5	Phan Vũ Trung Tín	24/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	3.5	6.5	3.5	Trung bình
250	9/5	Trần Ngọc Yến Trang	01/11/2008	Quảng Nam	Kinh	Nữ	1	0	Trung bình	Tốt	4.4	7.5	4.4	Trung bình
251	9/5	Lê Nguyễn Cao Trạng	09/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	4.1	6	4.1	Trung bình
252	9/5	Nguyễn Anh Tuấn	08/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	5.5	6	5.5	Trung bình
253	9/5	Vũ Lâm Tùng	04/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	6.9	8.4	6.9	Giỏi
254	9/5	Trương Thế Lộc Uyển	21/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	5.3	8.6	5.3	Khá
255	9/5	Huỳnh Tường Văn	28/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	7.6	8.9	7.2	Giỏi
256	9/5	Lưu Trần Nhật Vy	27/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.3	8.6	7.6	Giỏi
257	9/6	Đỗ Hoàng Anh	08/04/2008	Thanh Hóa	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.4	7.8	5.6	Khá
258	9/6	Huỳnh Lê Đức Anh	26/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8	8.5	7.6	Giỏi
259	9/6	Nguyễn Trần Hải Đăng	30/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	4.9	5.6	4.6	Trung bình
260	9/6	Nguyễn Lý Thục Đoan	22/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Trung bình	Tốt	5.2	6.8	4.5	Trung bình
261	9/6	Nguyễn Thị Thu Hằng	14/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.1	8.6	7.1	Giỏi
262	9/6	Thái Quốc Hoàng	10/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Khá	7.1	8.2	6.6	Khá
263	9/6	Trần Trương Huy Hoàng	21/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	9.1	9.4	9.1	Giỏi
264	9/6	Huỳnh Lê Minh Kha	27/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	8.8	8.2	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
265	9/6	Mai Chấn Khang	10/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	8.2	8	5.7	Khá
266	9/6	Lê Thùy Khang	09/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8	8.6	8	Giỏi
267	9/6	Nguyễn Hoàng Đăng Khoa	11/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	9.2	8.2	Giỏi
268	9/6	Nguyễn Đình Khôi	15/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8	8.7	8	Giỏi
269	9/6	Lê Nguyễn Minh Khôi	02/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.4	9.2	8.4	Giỏi
270	9/6	Nguyễn Thế Kiệt	19/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.4	8.7	8.7	Giỏi
271	9/6	Trần Lê Hoàng Kim	28/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Trung bình	Khá	3.7	6.3	3.7	Trung bình
272	9/6	Phạm Doãn Đại Lâm	18/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.2	9.4	9.1	Giỏi
273	9/6	Lê Ngọc Khánh Ly	13/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.4	7	6.5	Khá
274	9/6	Mai Phương Mai	02/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.8	8.5	7.8	Giỏi
275	9/6	Nguyễn Hải Nam	27/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	8.6	7.4	6.4	Khá
276	9/6	Dương Hoàng Nam	09/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.2	9.6	9.2	Giỏi
277	9/6	Lương Hoàng Nam	17/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Thái	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.2	6.1	6.1	Khá
278	9/6	Đặng Bảo Ngọc	21/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.5	7.6	6.3	Khá
279	9/6	Trần Ngọc Nhi	23/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	6.7	8.1	5.6	Khá
280	9/6	Đào Nhã Yến Nhi	22/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.1	9.7	8.9	Giỏi
281	9/6	Phạm Trần Bảo Như	05/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7	9.2	7	Giỏi
282	9/6	Nguyễn Đức Phát	05/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	5.2	4.8	4.1	Trung bình
283	9/6	Võ Tấn Phúc	13/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.7	6.8	6.4	Khá
284	9/6	Trần Minh Phương	25/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.9	7.9	6.3	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
285	9/6	Nguyễn Lý Thục Quyên	22/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	5.6	7.1	5.3	Khá
286	9/6	Trần Kiến Thành	09/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	8.6	8.1	Giỏi
287	9/6	Trần Thanh Thảo	22/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.2	9.2	8.7	Giỏi
288	9/6	Trần Thanh Thảo	09/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	9.1	8.6	Giỏi
289	9/6	Tăng Hiếu Thi	09/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9	9.2	8	Giỏi
290	9/6	Nguyễn Trương Phúc Thịnh	09/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.4	6.8	5.7	Khá
291	9/6	Võ Hiếu Thuận	12/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.7	7	7	Khá
292	9/6	Võ An Thành Thuyết	03/09/2008	Hà Nội	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	9	9.2	9	Giỏi
293	9/6	Nguyễn Thu Hoài Thu	16/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	7.9	9.2	7.8	Giỏi
294	9/6	Trần Ngọc Yến Trang	05/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	9.2	8.9	Giỏi
295	9/6	Vũ Ngọc Trang	03/12/2008	Nam Định	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	6.8	7.5	6.2	Khá
296	9/6	Nguyễn Minh Tú	24/06/2008	Bắc Ninh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	6	7	4.8	Trung bình
297	9/6	Nguyễn Thị Cẩm Tú	28/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Trung bình	Tốt	5.2	5.9	5.2	Trung bình
298	9/6	Huỳnh Vũ Anh Tú	05/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.9	9.2	8.3	Giỏi
299	9/6	Thái Hồ Ngọc Tuyền	20/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Trung bình	Tốt	5.9	6.1	5.2	Trung bình
300	9/6	Trần Ngọc Tường Vân	31/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	7.8	8.7	7.4	Giỏi
301	9/6	Võ Ngọc Tường Vi	29/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Trung bình	Khá	4.6	6.1	4.1	Trung bình
302	9/6	Phạm Chí Viễn	13/02/2008	Kon Tum	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	9.4	9	8.3	Giỏi
303	9/6	Nguyễn Lương Thúy Vy	11/10/2008	Cần Thơ	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.3	8.7	7.3	Giỏi
304	9/6	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	08/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	9.2	8.9	Giỏi
305	9/7	Nguyễn Gia Bảo	07/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.6	9.2	9.2	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
306	9/7	Vũ Ngọc Bảo Châu	23/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Khá	4.2	4.6	3.6	Trung bình
307	9/7	Lê Ngọc Quỳnh Chi	07/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.7	9.6	9.4	Giỏi
308	9/7	Lê Hạo Du	09/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	7.4	8	7.4	Giỏi
309	9/7	Nguyễn Quốc Duy	05/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.3	6.4	6.3	Khá
310	9/7	Lê Nguyễn Hồng Đào	02/03/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Trung bình	Tốt	3.8	5.9	3.8	Trung bình
311	9/7	Trần Minh Đạt	05/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.1	7.3	6.5	Giỏi
312	9/7	Phan Gia Hân	19/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.4	8.7	8.4	Giỏi
313	9/7	Nguyễn Trần Anh Hoàng	04/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	9.3	8.9	8.9	Giỏi
314	9/7	Dương Gia Huy	29/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	5.8	5.6	5.6	Trung bình
315	9/7	Lê Hoàn Khải	22/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	7.8	7.5	7.5	Giỏi
316	9/7	Lương Phan Xuân Khang	09/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.8	7.3	6	Khá
317	9/7	Nguyễn Phúc Khang	11/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	9	8.7	8.7	Giỏi
318	9/7	Trần Phúc Khang	07/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6.5	6.1	6.1	Khá
319	9/7	Phạm Tuấn Khang	08/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	8.5	8.5	Giỏi
320	9/7	Trần Vũ Nguyên Khôi	14/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.3	7.5	7.2	Khá
321	9/7	Trần Trung Kiên	13/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8	7.1	7.1	Giỏi
322	9/7	Đặng Trúc Liên	31/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.6	6.2	6.1	Khá
323	9/7	Nguyễn Ngọc Khánh Ly	22/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Khá	5.5	6.6	5.5	Khá
324	9/7	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	23/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.3	7.7	6.3	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
325	9/7	Trần Ngọc Minh Minh	22/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	5.5	6.2	5.5	Khá
326	9/7	Nguyễn Ngọc Thảo My	24/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.2	7.7	7.2	Khá
327	9/7	Lê Hồng Ngọc	26/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.3	8.8	8.3	Giỏi
328	9/7	Mai Huỳnh Phương Nhi	30/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.5	8.4	8.4	Giỏi
329	9/7	Lê Khánh Như	02/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.1	8.4	8.1	Giỏi
330	9/7	Châu Tấn Phát	08/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.6	7.3	6.6	Khá
331	9/7	Trịnh Gia Phúc	07/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8	8.3	8	Giỏi
332	9/7	Nguyễn Minh Quân	23/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	5.4	6.1	5.1	Khá
333	9/7	Nguyễn Gia Quý	05/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.2	7	7	Khá
334	9/7	Trần Kim Quyên	11/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.9	9	8.9	Giỏi
335	9/7	Trần Đình Quyền	21/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	5.3	6.3	5.3	Trung bình
336	9/7	Nguyễn Thanh Sang	08/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6.2	6.9	6.2	Khá
337	9/7	Phạm Văn Ngọc Sơn	19/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8	8	Giỏi
338	9/7	Thiệu Tony Cao Tân	10/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Hoa	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	9	8.7	Giỏi
339	9/7	Bùi Việt Thắng	11/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.3	7.7	7.3	Khá
340	9/7	Huỳnh Ngọc Thiện	18/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6	6.2	6	Khá
341	9/7	Phan Đồng Anh Thư	06/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.5	8	8	Giỏi
342	9/7	Lê Nguyễn Bảo Thy	09/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.1	7.3	6.9	Khá
343	9/7	Hồ Phú Tiến	13/02/2008	Đồng Tháp	Kinh	Nam	1	4	Khá	Tốt	7	6.8	6.4	Khá
344	9/7	Nguyễn Trí Tín	23/01/2008	Tiền Giang	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	7.9	7	Giỏi
345	9/7	Phạm Hồng Thu Trang	17/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.2	7	6.9	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
346	9/7	Trần Anh Tú	25/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.9	6.6	6.6	Khá
347	9/7	Phạm Quốc Tuấn	17/09/2008	Thừa Thiên Huế	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.6	9.2	8.6	Giỏi
348	9/7	Nguyễn Thu Tuyết	10/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	7.9	6.3	6.3	Khá
349	9/7	Nguyễn Quỳnh Thanh Vân	14/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	6	7.9	5.4	Khá
350	9/7	Huỳnh Ngọc Minh Vy	21/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.7	9.2	9.2	Giỏi
351	9/7	Lưu Sa Vy	10/03/2008	Nghệ An	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	6.5	7.4	6.5	Khá
352	9/7	Phùng Ngọc Như Ý	23/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.3	8.6	8.3	Giỏi
353	9/8	Nguyễn Thị Hoài An	24/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	7.3	6.4	6.4	Khá
354	9/8	Hoàng Nguyễn Duy Anh	26/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	9.4	9.2	9	Giỏi
355	9/8	Lâm Gia Bảo	27/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	8.1	8	Giỏi
356	9/8	Nguyễn Trần Gia Bảo	28/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.4	6.2	6.2	Khá
357	9/8	Phạm Thị Thùy Châm	07/02/2008	Nam Định	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.4	8	6.5	Giỏi
358	9/8	Trương Bảo Danh	16/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.5	7.4	6.7	Khá
359	9/8	Nguyễn Thúy Dinh	27/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	6.5	6.7	6.3	Khá
360	9/8	Hồ Ngọc Thùy Dung	08/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	6.3	7.7	6.3	Khá
361	9/8	Phạm Vũ Khánh Duy	11/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	5.2	5.8	5.2	Khá
362	9/8	Võ Trần Triều Dương	14/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	7.8	7.2	Giỏi
363	9/8	Nguyễn Ngọc Minh Hằng	24/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.9	8.2	Giỏi
364	9/8	Nguyễn Ngọc Hiếu	15/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	7.1	6	5.6	Trung bình
365	9/8	Cao Minh Hoàng	30/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	9.6	9.4	9.1	Giỏi
366	9/8	Võ Minh Huy	16/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.4	9.4	8.5	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
367	9/8	Lê Ngô Vĩnh Khang	25/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.9	9	8.7	Giỏi
368	9/8	Đỗ Nguyên Khang	19/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	4.9	7	4.9	Trung bình
369	9/8	Nguyễn Anh Khôi	18/07/2008	Đồng Tháp	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	8.1	8.1	Giỏi
370	9/8	Nguyễn Huỳnh Thanh Khôi	04/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	5.8	6.6	5.8	Khá
371	9/8	Huỳnh Tấn Khôi	12/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.6	7.3	7.2	Khá
372	9/8	Trần Tuấn Kiệt	19/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.5	6.8	6.3	Khá
373	9/8	Chánh Hoàng Nhã Kỳ	19/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	8	8	Giỏi
374	9/8	Lý Hoàng Khánh Linh	31/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	8.3	8	Giỏi
375	9/8	Phạm Mỹ Linh	04/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.2	8.3	7.2	Giỏi
376	9/8	Lê Phương Linh	12/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.7	9.3	8.4	Giỏi
377	9/8	Uông Sỹ Anh Minh	23/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	4	Giỏi	Tốt	7.7	8.6	7.4	Giỏi
378	9/8	Đoàn Thúy Minh	01/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.4	7.7	7.4	Giỏi
379	9/8	Nghiêm Khánh Ngọc	26/07/2007	Hà Tây	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	5.5	7.4	5.5	Khá
380	9/8	Bùi Thị Nguyệt	25/11/2008	Đồng Nai	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	6.7	7	5.8	Khá
381	9/8	Nguyễn Ngọc Ý Nhi	31/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.3	9.2	8.9	Giỏi
382	9/8	Nguyễn Quỳnh Như	25/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	7.7	8.1	7.7	Giỏi
383	9/8	Lê Nguyên Phúc	13/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8	7.8	7.4	Giỏi
384	9/8	Hồ Mỹ Quyên	01/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.2	8.5	8	Giỏi
385	9/8	Tô Nguyễn Trúc Quỳnh	24/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.2	7.8	Giỏi
386	9/8	Lê Kiều San San	01/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	8.4	8.4	Giỏi
387	9/8	Giang Đức Tài	07/01/2008	Ninh Bình	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.3	9.5	8.7	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
388	9/8	Hồ Thị Thu Thảo	19/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.8	7.6	7	Khá
389	9/8	Nguyễn Phúc Thịnh	28/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	9.6	8.7	8.7	Giỏi
390	9/8	Phạm Bùi Phương Thùy	09/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.8	8.2	8.2	Giỏi
391	9/8	Lê Ngọc Thùy	11/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	7.9	7.7	7.6	Khá
392	9/8	Lê Anh Thư	24/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.7	6.6	6.2	Khá
393	9/8	Nguyễn Vũ Minh Thư	22/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	7	8.4	6.6	Giỏi
394	9/8	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	08/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	7.7	7.7	Giỏi
395	9/8	Phan Bảo Trân	12/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Trung bình	Khá	4.3	5.4	4.3	Trung bình
396	9/8	Phạm Tất Thành Trí	15/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.9	8.1	7.9	Giỏi
397	9/8	Nghiêm Đình Tùng	03/12/2008	Hà Nội	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9	8.6	8.2	Giỏi
398	9/8	Nguyễn Thanh Vân	24/02/2008	Bạc Liêu	Kinh	Nữ	1	0	Trung bình	Tốt	4.9	6.7	4.9	Trung bình
399	9/8	Phạm Như Ý	29/11/2008	Cần Thơ	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.4	7.1	6.1	Khá
400	9/9	Nguyễn Hoàng Minh Anh	27/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	8.4	7.1	Giỏi
401	9/9	Trần Hoàng Quốc Anh	04/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.9	7.1	6.4	Khá
402	9/9	Trần Lê Phương Anh	23/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	6.8	7.7	6	Khá
403	9/9	Bùi Minh Anh	22/08/2008	Hà Nội	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	5.6	5.1	5.1	Trung bình
404	9/9	Nguyễn Huỳnh Quốc Bảo	31/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.6	7.9	7.9	Giỏi
405	9/9	Nguyễn Thái Bảo	13/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.4	8.1	7.8	Giỏi
406	9/9	Đào Thái Châu	10/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.8	9.2	8.8	Giỏi
407	9/9	Nguyễn Thị Bích Châu	14/03/2008	Thanh Hóa	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	7.3	7.7	7.3	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
408	9/9	Phan Thị Kim Chi	04/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Trung bình	Tốt	4.2	5.5	4.1	Trung bình
409	9/9	Đào Nguyễn Linh Đan	01/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9	8.4	8.4	Giỏi
410	9/9	Nguyễn Minh Đức	10/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.6	7.1	7.1	Khá
411	9/9	Nguyễn Bảo Hân	19/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.8	7.3	5.1	Khá
412	9/9	Nguyễn Ngọc Gia Hân	04/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.3	8.7	8.3	Giỏi
413	9/9	Lê Nguyễn Ngọc Hân	05/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.9	8.7	7.9	Giỏi
414	9/9	Phạm Trung Hiếu	10/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	9.4	8.3	8.3	Giỏi
415	9/9	Ninh Gia Huy	21/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	6.7	4.8	4.8	Trung bình
416	9/9	Nguyễn Kỳ Bảo Huy	29/03/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	4	Khá	Tốt	6.7	6.5	5	Khá
417	9/9	Đào Khánh Huyền	02/04/2008	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.4	7.1	5.1	Khá
418	9/9	Nguyễn Hà Hy Hữu	02/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	7.9	7.9	Giỏi
419	9/9	Đào Minh Khôi	18/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.1	8	6.6	Khá
420	9/9	Nguyễn Trọng Khương	06/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.1	6.8	5.2	Khá
421	9/9	Hoàng Gia Liêm	17/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.9	7	6.9	Khá
422	9/9	Nguyễn Thị Thùy Linh	21/11/2008	Bắc Giang	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.2	8.1	6.5	Giỏi
423	9/9	Đỗ Thị Kim Loan	25/04/2008	Thanh Hóa	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	5.1	6.5	5.1	Khá
424	9/9	Tô Hoàng Long	21/08/2008	Tiền Giang	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.8	8.2	7	Giỏi
425	9/9	Trần Huỳnh Kim Long	13/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	8.6	8.4	Giỏi
426	9/9	Dương Vũ Nhất Long	09/05/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	4.1	5.9	4.1	Trung bình
427	9/9	Nguyễn Hoàng Minh	04/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	7.7	7.6	Giỏi
428	9/9	Hoàng Lê Bảo Ngân	07/02/2008	Nghệ An	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Khá	7.5	7	6.1	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
429	9/9	Lê Hồng Bảo Ngọc	26/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	7.3	7.8	6.2	Khá
430	9/9	Huỳnh Lê Bảo Ngọc	06/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Trung bình	Tốt	6.6	6.6	4.7	Trung bình
431	9/9	Huỳnh Nguyễn Bảo Ngọc	22/09/2008	Thành phố Vũng Tàu	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.3	9	8.8	Giỏi
432	9/9	Nguyễn Ngọc Khoa Nguyên	09/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	8	7.2	Giỏi
433	9/9	Nguyễn Quốc Kỳ Nguyên	24/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	6.3	6	4.7	Trung bình
434	9/9	Nguyễn Đức Phát	04/05/2008	Quảng Ngãi	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	7.6	7.5	Giỏi
435	9/9	Đào Đình Phong	16/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	5.5	5.9	4.7	Trung bình
436	9/9	Nguyễn Đức Phong	21/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.4	6.8	5.6	Khá
437	9/9	Huỳnh Gia Phúc	06/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6	6.1	5.3	Khá
438	9/9	Nguyễn Ngọc Anh Quân	21/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.5	7.9	7.9	Giỏi
439	9/9	Lâm Như Quỳnh	30/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.4	8.1	6.8	Giỏi
440	9/9	Trần Ngọc San San	28/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	8.4	7.8	Giỏi
441	9/9	Nguyễn Phước Thanh	27/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	4.7	5.8	4.3	Trung bình
442	9/9	Vũ Ngọc Thanh Thảo	25/03/2008	Thái Bình	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7	7.6	7	Khá
443	9/9	Nguyễn Hoàng Anh Thư	09/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.3	8.1	6.3	Khá
444	9/9	Trần Minh Thư	19/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.3	7.9	6.3	Khá
445	9/9	Võ Thụy Quyền Trâm	26/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.7	8.3	7.2	Giỏi
446	9/9	Lê Thị Phương Trinh	08/12/2008	Bến Tre	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	7.4	8.3	6.4	Khá
447	9/9	Đoàn Cẩm Tú	05/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.3	7.3	5.2	Khá
448	9/9	Nguyễn Dương Tường Vy	26/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	8.5	7.8	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
449	9/10	Đông Ngọc Mỹ An	18/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.8	9.7	9.4	Giỏi
450	9/10	Nguyễn Thị Tú An	15/05/2008	Thanh Hóa	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	8.6	7.8	Giỏi
451	9/10	Lý Bội Anh	29/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Hoa	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.3	9.4	8.7	Giỏi
452	9/10	Nguyễn Huỳnh Lan Anh	05/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9	8.5	8.3	Giỏi
453	9/10	Bùi Lê Trâm Anh	17/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.7	9.4	8.6	Giỏi
454	9/10	Nguyễn Trần Vân Anh	02/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	7.7	8.8	7.7	Giỏi
455	9/10	Đỗ Tuấn Anh	09/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.7	8.9	8	Giỏi
456	9/10	Nguyễn Vũ Tuấn Anh	30/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	9.3	8	Giỏi
457	9/10	Phạm Khánh Chi	11/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.1	9.6	9.1	Giỏi
458	9/10	Nguyễn Tuấn Dũng	18/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.4	9.2	8.8	Giỏi
459	9/10	Nguyễn Minh Duy	16/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	8.9	8.2	Giỏi
460	9/10	Phạm Lưu Phước Đại	26/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	5	Giỏi	Tốt	9.2	8.2	8.1	Giỏi
461	9/10	Phan Nhật Hào	17/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.2	9.2	8.3	Giỏi
462	9/10	Hồ Bảo Hân	04/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9	9.3	9	Giỏi
463	9/10	Nguyễn Bảo Hân	20/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.9	9.7	9.5	Giỏi
464	9/10	Trần Anh Hoàng	21/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	8	7.6	Giỏi
465	9/10	Nguyễn Đăng Hùng	28/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	8	7.8	Giỏi
466	9/10	Phạm Quang Huy	18/10/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	9.7	9.8	9.7	Giỏi
467	9/10	Đỗ Quốc Hưng	24/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.4	9.3	8.9	Giỏi
468	9/10	Võ Nguyên Khang	13/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.3	7.8	7.6	Giỏi
469	9/10	Võ Huy Khánh	08/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.2	9.3	8.6	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
470	9/10	Võ Minh Khánh	07/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	8.6	8.1	Giỏi
471	9/10	Võ Minh Khôi	20/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.4	9.2	8.7	Giỏi
472	9/10	Phan Thiên Kim	23/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.9	9.6	9.3	Giỏi
473	9/10	Mai Xuân Phương Kỳ	17/05/2008	Đồng Tháp	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	9.2	7.4	Giỏi
474	9/10	Nguyễn Quang Lộc	05/11/2008	Quảng Ngãi	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8	8.5	7.6	Giỏi
475	9/10	Huỳnh Thế Lộc	18/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	9.1	9.1	8.8	Giỏi
476	9/10	Nguyễn Hiền Minh	19/10/2008	Nghệ An	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.9	9.2	8.6	Giỏi
477	9/10	Trần Nguyễn Như Minh	07/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.8	8.4	7.8	Giỏi
478	9/10	Nguyễn Thị Hà Mỹ	15/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.7	9.2	8.7	Giỏi
479	9/10	Nguyễn Bảo Ngọc	18/08/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	7	7.3	6.8	Khá
480	9/10	Lê Thảo Nhi	02/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.1	9.2	8.8	Giỏi
481	9/10	Dương Hồ Tâm Như	18/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.3	9.5	9.2	Giỏi
482	9/10	Tăng Nguyễn Quỳnh Như	19/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.4	9.8	9.4	Giỏi
483	9/10	Nguyễn Tấn Phát	24/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.5	9.3	8.7	Giỏi
484	9/10	Đặng Gia Phú	24/09/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Hoa	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	9	8.8	Giỏi
485	9/10	Nguyễn Minh Phú	21/06/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.3	8.3	7.3	Giỏi
486	9/10	Phạm Lưu Minh Quyền	15/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	8.7	7.6	Giỏi
487	9/10	Nguyễn Kiên Thanh	22/02/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.9	8.1	7.9	Giỏi
488	9/10	Nguyễn Hoàng Phúc Thịnh	06/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	8.2	8.2	Giỏi
489	9/10	Bùi Trung Thịnh	10/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.4	8.3	7.4	Giỏi
490	9/10	Trần Lê Anh Thư	11/03/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.8	9.6	9.5	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
491	9/10	Lê Nguyễn Anh Thư	16/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	9.3	8.4	Giỏi
492	9/10	Trần Quế Thư	08/08/2008	Bình Phước	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	9.3	8.9	Giỏi
493	9/10	Lương Thụy Anh Thư	18/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.6	9.6	9.1	Giỏi
494	9/10	Trần Nhật Trường	19/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9	8.4	8.4	Giỏi
495	9/10	Nguyễn Quốc Việt	03/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	9.2	9.7	9.1	Giỏi
496	9/10	Dương Tường Mỹ Ý	05/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.6	9.5	9.1	Giỏi

Tổng cộng danh sách này có:
496 Học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS, trong đó:

496 học sinh xét công nhận lần đầu
0 học sinh chưa được công nhận trong những lần trước

NGƯỜI LẬP BẢNG

Phạm Thị Thu Thảo

Ngày.... Tháng.... Năm....
Trưởng Phòng giáo dục và Đào tạo☐

Ngày 17 Tháng 5 Năm 2023
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Nguyễn Thị Ngọc Ánh

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UT KK	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
-----	-----	--------	---------------------	----------	---------	-----------	------	-------	-------	-------	------	-----	---------------	-------------

Lưu ý: in trên khổ giấy A4, in **04** bộ, không đóng